

PHỤ LỤC IV

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020 (Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

UBND TỈNH CÀ MAU
CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP NGỌC HIỂN
MST: 2000503134

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03./PL

Tam Giang Tây, ngày 20 tháng 5 năm 2020

(Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 đã được UBND tỉnh Cà Mau phê duyệt tại Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2020)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM TRƯỚC

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, Sở Tài chính và các Sở, Ban ngành chức năng đã tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hiển hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 đạt các chỉ tiêu so với kế hoạch như sau:

1. Về sản lượng sản xuất năm 2019:

Thực hiện quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ và Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Quy định về quản lý rừng bền vững. Trong quá trình xem xét, thẩm định phương án quản lý rừng bền vững có sự điều chỉnh bổ sung, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2019 – 2025, theo Quyết định số 1421/QĐ-UBND, ngày 21/8/2019 của UBND tỉnh Cà Mau.

Tổng diện tích thực hiện khai thác năm 2019: 188,69 ha so với kế hoạch: 313,37 ha, đạt 60,21%. Trong đó: Quốc doanh quản lý 69,42 ha/69,42 ha, đạt 100%; Khu vực Ngọc Hiển hộ dân quản lý: 119,27 ha/156,09 ha, đạt 76,41%). Sản lượng lâm sản thực hiện: 21.229,4 m³/33.927,7 m³, đạt 62,57%, trong đó Quốc doanh quản lý: 9.485,1 m³, khu vực Ngọc Hiển hộ dân quản lý: 11.744,3 m³. Diện tích hộ dân quản lý không thực hiện khai thác: 124,68 ha, sản lượng: 12.158,3 m³. Trong đó: khu vực Ngọc Hiển với diện tích 36,82 ha, sản lượng: 3.760,5 m³; khu vực 184 hộ dân quản lý diện tích: 87,86 ha, với sản lượng lâm sản: 8.937,8 m³, Công ty thực hiện các quy trình tổ chức đấu giá lâm sản: Thông báo, niêm yết đấu giá khai thác lần 3 đến ngày 12/11/2019 không có nhà thầu mua hồ sơ tham gia đấu giá. Công ty đã báo cáo UBND tỉnh Cà Mau xin chủ trương chuyển sang thực hiện khai thác chính rừng sản xuất năm 2020.

2. Về các chỉ tiêu tài chính:

Tổng doanh thu thực hiện 32.532 triệu đồng so với doanh thu kế hoạch 47.000 triệu đồng, đạt 69,22%, về giá trị doanh thu thực hiện giảm so với doanh thu kế hoạch

là 14.468 triệu đồng. Nguyên nhân thực hiện khai thác chính rừng sản xuất năm 2019 là nguồn doanh thu chính của Công ty vì thực hiện Quyết định số 1421/QĐ-UBND, ngày 21/8/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững đối với rừng sản xuất, giai đoạn 2019 – 2025. Do đó phê duyệt Hồ sơ thiết kế khai thác chính rừng sản xuất năm 2019 của Công ty, thời gian thực hiện khai thác rừng chỉ có 03 tháng (*thời gian thực hiện không đảm bảo*). Đồng thời các đơn vị rừng ngập mặn triển khai, khai thác rừng đồng loạt làm ảnh hưởng đến tình hình giá cả lâm sản giảm, tiêu thụ sản phẩm trên thị trường tồn đọng nên các nhà thầu tiêu thụ sản phẩm không có đầu ra và thời gian thực hiện khai thác ảnh hưởng đến mùa vụ sản xuất nuôi trồng thủy sản nên hộ dân không thực hiện khai thác làm ảnh hưởng đến doanh thu giảm so với kế hoạch là 14.468 triệu đồng.

Do các nguyên nhân khách quan nêu trên, Công ty không thực hiện khai thác chính rừng sản xuất năm 2019 của hộ dân khu vực 184 và Ngọc Hiển, làm ảnh hưởng đến doanh thu lâm sản giảm 15.272 triệu đồng. Nếu Công ty thực hiện việc khai thác chính rừng sản xuất đạt kế hoạch được giao thì phát sinh thêm doanh thu lâm sản: 15.272 triệu đồng, thì tổng doanh thu phát sinh: 47.804 triệu đồng so với kế hoạch 47.000 triệu đồng, đạt 101,71%.

- Lợi nhuận thực hiện trước thuế: 1.402 triệu đồng, so với lợi nhuận kế hoạch: 3.200 triệu đồng, đạt 43,83%, giảm 56,17%, về lợi nhuận giảm 1.798 triệu đồng. Nguyên nhân không đạt kế hoạch được giao:

+ Do đấu giá khai thác lâm sản khu vực 184 hộ dân quản lý, không thực hiện khai thác chính rừng sản xuất làm giảm lợi nhuận, tỷ lệ ăn chia lâm sản của Công ty theo dự toán Hồ sơ thiết kế khai thác: 2.298 triệu đồng.

+ Khai thác chính rừng sản xuất khu vực Ngọc Hiển do hộ dân quản lý không thực hiện khai thác chính rừng sản xuất làm giảm lợi nhuận, tỷ lệ ăn chia lâm sản của Công ty theo dự toán Hồ sơ thiết kế khai thác: 192 triệu đồng.

Do những nguyên nhân nêu trên, không thực hiện khai thác trong hộ dân làm ảnh hưởng đến lợi nhuận so với kế hoạch giảm 1.798 triệu đồng. Nếu đảm bảo được thời gian thực hiện khai thác chính rừng sản xuất, Công ty sẽ vận động hộ dân thực hiện khai thác đạt kế hoạch thì lợi nhuận phát sinh thêm: 2.490 triệu đồng thì tổng lợi nhuận trước thuế: 3.892 triệu đồng, so với kế hoạch 3.200 triệu đồng, đạt 121,62%.

- Lợi nhuận thực hiện sau thuế: 1.370 triệu đồng, so với kế hoạch 3.153 triệu đồng, đạt 43,48%, giảm 56,52%, về lợi nhuận giảm 1.783 triệu đồng. Nếu thực hiện được khai thác trong hộ dân lợi nhuận tăng thêm: 2.490 triệu đồng thì tổng lợi nhuận sau thuế: 3.860 triệu đồng so với kế hoạch: 3.153 triệu đồng, đạt 122,42%.

- Các khoản thuế nộp ngân sách năm 2019: 3.128 triệu đồng, trong đó: Công ty thực hiện nộp ngân sách năm 2018 chuyển sang: 2.375 triệu đồng (Thuế GTGT: 16 triệu đồng, Thuế TNDN: 519 triệu đồng, Thuế tài nguyên (6,5) triệu đồng; Thuế lợi nhuận còn lại nộp ngân sách: 1.849 triệu đồng, thuế khác: (2,1) triệu đồng). Công ty nộp ngân sách năm 2019: 753 triệu đồng trong đó: (Thuế TNCN: 319 triệu đồng, không tính vào kế hoạch được giao; Thuế GTGT: 121 triệu đồng; Thuế thu nhập doanh nghiệp: 65 triệu đồng; Lợi nhuận sau thuế còn phải nộp: 249 triệu đồng), Nộp ngân sách năm 2019: 436 triệu đồng, so với kế hoạch 320 triệu đồng đạt 136,25%.

Nhìn chung tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty

trong năm, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận không đạt kế hoạch được giao. Các khoản nộp ngân sách đạt so với kế hoạch. Qua đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hiền. Trên cơ sở thực hiện Phương án quản lý rừng bền vững để làm cơ sở phê duyệt các Hồ sơ thiết kế khai thác chính rừng sản xuất, thời gian thực hiện không đảm bảo tiến độ tác nghiệp khai thác nên không hoàn thành kế hoạch. Do nguyên nhân khách quan làm ảnh hưởng đến các chỉ tiêu kế hoạch được giao về doanh thu, lợi nhuận không đạt. Căn cứ tại khoản 2, Điều 28, Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015. Do nguyên nhân khách quan ảnh hưởng đến các chỉ tiêu kế hoạch được giao, nên các sở, ban ngành chức năng xem xét xếp loại cho công ty hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính

- Thực hiện diện tích khai thác chính năm 2020: Trong đó năm 2019, thực hiện Quyết định số 1421/QĐ-UBND, ngày 21/8/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững đối với rừng sản xuất, giai đoạn 2019 – 2025. Tổng diện tích thực hiện khai thác năm 2020: 360,74 ha, trong đó: Quốc doanh quản lý 62,59 ha, hộ dân khu vực 184: 138,47 ha, khu vực Ngọc Hiền: 159,68 ha. Với sản lượng lâm sản: 39.657,59 m³, trong đó: Quốc doanh quản lý: 9.996,42 m³, Hộ dân quản lý khu vực 184: 13.749,46 m³, Hộ dân quản lý khu vực Ngọc Hiền: 15.911,71 m³. Với diện tích khai thác nêu trên hộ dân quản lý chiếm 82,65%, so với diện tích quốc doanh quản lý và tỷ lệ ăn chia lâm sản với hộ dân từ 76 – 95%. Từ đó làm ảnh hưởng đến lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Khai thác tận dụng khu vực Tam Giang III hộ dân quản lý: 74,61 ha, với sản lượng 940,09 m³. Tỷ lệ ăn chia lâm sản với hộ dân khoảng 41,5%.

- Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh cả năm

- Tổng doanh thu năm 2020: 50.000 triệu đồng (chưa có thuế), trong đó doanh thu lâm sản là chính 45.746 triệu đồng (Doanh thu lâm sản quốc doanh quản lý: 12.301 triệu đồng, Hộ dân trực tiếp quản lý: 33.445 triệu đồng), còn lại doanh thu khác: 4.254 triệu đồng, so với thực hiện năm 2019: 32.532 triệu đồng, đạt 153,69%.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2020: 3.500 triệu đồng, so với thực hiện năm 2019: 1.276 triệu đồng, đạt 274,29%.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020: 3.451 triệu đồng so với thực hiện năm 2019: 1.250 triệu đồng, đạt 276,08%.

- Thuế phải nộp ngân sách năm 2020: 900 triệu đồng, trong đó: chỉ tiêu nộp thuế GTGT: 140 triệu đồng, thuế TNDN: 48 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế còn lại: 712 triệu đồng, so với thực hiện năm 2019: 436 triệu đồng, đạt 206,42%. Vì Công ty thực hiện Nghị quyết số 28/2016/QH14 ngày 11/11/2016, tại điểm b, khoản 3, Điều 1 được miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau chấp thuận và thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 và Công văn số 838/CT-TTHTNNT ngày 31/5/2018 của Cục thuế Cà Mau về việc thu nhập miễn thuế đối với thu nhập từ trồng

rừng, nuôi trồng thủy sản.

Công ty bám sát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao năm 2020, để thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm

Đặc thù của Công ty chủ yếu là trồng, quản lý bảo vệ và phát triển rừng, khai thác chế biến lâm sản chủ yếu là rừng đước. Công ty xây dựng Đề án chuyển đổi Công ty thành Công ty TNHH hai thành viên trở lên khi được phê duyệt. Công ty tìm các nhà đầu tư góp vốn mở rộng mô hình sản xuất kinh doanh như xây dựng nhà máy chế biến gỗ, chế biến than đạt chất lượng cao, đa dạng các sản phẩm than phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu; Phát triển du lịch sinh thái, cộng đồng, quảng bá các sản phẩm du lịch.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hiến thực hiện Quyết định số 1421/QĐ-UBND, ngày 21 tháng 08 năm 2019 của Ủy ban dân nhân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững đối với rừng sản xuất, giai đoạn 2019 – 2025.

Thực hiện Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hiến thành Công ty cổ phần Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối theo Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2016 về việc cổ phần hóa, thành lập ban chỉ đạo cổ phần hóa. Theo kế hoạch, các bước cổ phần hóa sẽ được hoàn tất và chuyển thành công ty cổ phần trong năm 2017. Trong quá trình thực hiện chuyển đổi còn gặp khó khăn trong việc quản lý bảo vệ rừng và đất rừng của các hộ dân trên lâm phần nên kéo dài thời gian thực hiện. Đồng thời Công ty thực hiện Công văn số 6611/UBND-NN ngày 23/08/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc Đề án, phương án sắp xếp các công ty lâm nghiệp. Công ty đã xây dựng Đề án sắp xếp, đổi mới Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ngọc Hiến thành Công ty TNHH hai thành viên trở lên trình các Sở, Ban Ngành chức năng thẩm định, thực hiện theo tinh thần Thông báo số 587/TB-BNN-QLDN ngày 25/01/2019 và Công văn số 2393/BNN-QLDN ngày 08/04/2019 về việc phê duyệt Phương án phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới và phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty lâm nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau. Khi được Thủ tướng chính phủ phê duyệt, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hiến thực hiện theo sự chỉ đạo của Ban đổi mới doanh nghiệp đúng theo quy định.

Khi Đề án sắp xếp, đổi mới Công ty được phê duyệt, Công ty tìm các nhà đầu tư góp vốn, hoạch định chiến lược hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể trong phương án sắp xếp chuyển đổi Công ty. Từ đó xây dựng các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm trong sản xuất lâm nghiệp, thủy sản nhằm nâng cao giá trị gia tăng và tạo thị trường ổn định cho các sản phẩm cây rừng.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

*** Các giải pháp thực hiện**

1. Giải pháp về tài chính.

- Tăng cường quản lý tài chính và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh

doanh. Xây dựng đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý tài chính hiệu quả, trung thực, minh bạch, tin cậy tham mưu cho Chủ tịch và Ban giám đốc Công ty điều hành, lãnh chỉ đạo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Quan tâm công tác quản lý tài chính, đề phòng những rủi ro làm ảnh hưởng đến tài sản của Nhà nước.

- Vốn điều lệ Công ty bổ sung từ lợi nhuận sau thuế trích từ quỹ đầu tư phát triển.

2. Giải pháp về sản xuất kinh doanh

Căn cứ vào phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2019 – 2025 để làm cơ sở xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm. Khi Đề án chuyển đổi Công ty TNHH hai thành viên trở lên, được phê duyệt. Công ty đề xuất các sở, ban ngành chức năng tìm các nhà đầu tư có đủ năng lực, góp vốn cùng với Công ty để hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh mang tính bền vững nâng cao giá trị tài nguyên rừng, cụ thể trong phương án sắp xếp chuyển đổi Công ty.

3. Giải pháp về marketing.

- Đặc thù của Công ty là kinh doanh nghề rừng với điều kiện nguồn tài nguyên, thiên nhiên sẵn có để mở rộng các dịch vụ sản xuất kinh doanh, tìm các nhà đầu tư chiến lược mở rộng các mô hình nông, lâm, ngư nghiệp.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực.

- Xây dựng bộ máy tổ chức phù hợp với địa bàn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đào tạo đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng nhu cầu chiến lược phát triển lâu dài, bền vững.

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật.

- Đặc thù của Công ty là kinh doanh nghề rừng là chính, từng bước tìm các nhà đầu tư chiến lược để hoạch định kế hoạch áp dụng công nghệ - kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh. Hiện nay Công ty chủ yếu hoạt động sản xuất kinh doanh theo chu kỳ luân chuyển, khép kín. Do đó phải hoạch định chiến lược tìm các nhà đầu tư để mở rộng mô hình chế biến lâm sản, nuôi trồng thủy sản theo mô hình quản canh cải tiến năng suất cao.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành.

- Sử dụng các công nghệ thông tin trong quản lý điều hành các hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống quy chế, quy định quản lý điều hành của Công ty phù hợp với điều kiện thực tế, nhằm chuẩn hóa các hoạt động của Công ty theo hướng phát triển, có hiệu quả mang tính bền vững, lâu dài.

7. Giải pháp khác.

**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020**

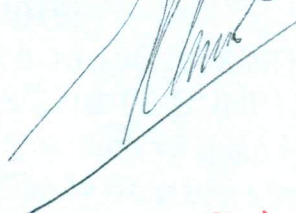
TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
	- Sản lượng 1	M ³	39.657,59
	- Sản lượng 2		
			
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Doanh thu	Tỷ đồng	50.000
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3.500
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	900
6	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	33.379
7	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	
8	Các chỉ tiêu khác		

Người lập biểu



Nguyễn Cảnh Nguyên

Kế toán trưởng



Đinh Văn Diên

Giám đốc



Trần Ngọc Thảo